

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1341 /YHCTĐN-TCHC

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 9 năm 2026

V/v đăng ký hành nghề khám bệnh,
chữa bệnh

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023 và Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng đăng ký bổ sung 01 người hành nghề, thông tin cụ thể như sau:

- Bác sĩ Phan Thị Hạnh Nguyên (Giấy phép hành nghề số 002321/ĐNA-GPHN; phạm vi hành nghề: Y học cổ truyền); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 30, 13 giờ 30 - 17 giờ 00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công;

- Kỹ thuật y Trần Thị Thu Hà (Giấy phép hành nghề số 001904/ĐNA-GPHN; phạm vi hành nghề: Phục hồi chức năng); đăng ký hành nghề từ 7 giờ 00 - 11 giờ 30, 13 giờ 30 - 17 giờ 00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu và tham gia trực, làm ngoài giờ theo phân công;

Bệnh viện kính trình Sở Y tế thành phố Đà Nẵng căn cứ đăng tải thông tin đăng ký hành nghề bổ sung của Bệnh viện trên Trang Thông tin điện tử Sở Y tế theo quy định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BP Một cửa Sở Y tế;
- Ban Giám đốc (để b/c);
- Phòng KHTH-CNTT;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Ánh

DANH SÁCH
NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng.**
2. Địa chỉ: Số 77, đường Đinh Gia Trinh, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ mỗi ngày, tất cả các ngày trong tuần.
4. Danh sách đăng ký người nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Ánh	003866/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hậu môn, trực tràng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Giám đốc Bác sĩ CKII Y học cổ truyền - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của BVYHCT tại địa chỉ 77 Đường Đinh Gia Trinh, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng	Từ 17.30 đến 20.00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật tại Phòng khám Thạc sĩ Bác sĩ Nguyễn Văn Ánh	
2	Nguyễn Thế Truyền	000589/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Đọc điện tâm đồ; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Phó Giám đốc Bác sĩ CKI Y học cổ truyền	Từ 17.30 đến 20.00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật tại Phòng khám chuyên khoa Y học cổ truyền	
3	Phan Nguyễn Như Phương	006077/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TP Tổ chức - Hành chính Bác sĩ CKI Y học cổ truyền	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
4	Hồ Quý Phương	0473/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sĩ Dược sĩ	Không	
5	Trần Thị Hương Lại	0005125/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TP KHTH-CNTT Bác sĩ CKI Y học cổ truyền	Không	
6	Trần Xuân Lộc	009192/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTP KHTH-CNTT Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Điện cơ đồ; Chứng chỉ Lão khoa cơ bản	Không	
7	Trương Thị Hà	004135/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tê, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTP Điều dưỡng Điều dưỡng CKI Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
8	Võ Thị Trúc Nguyễn	0005515/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghề nghiệp các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Đo điện não	Không	
9	Nguyễn Thanh Thủy	004003/ĐNA -CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghề nghiệp các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TP QLCL Điều dưỡng CKI Chứng chỉ Phục hồi chức năng	Không	
10	Nguyễn Quang Ý	007938/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTP QLCL Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Nam khoa cơ	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
					bản		
11	Hồ Thị Bảo Nguyên	0005189/ĐN A-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
12	Trần Thị Minh Nguyệt	1618/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TK Dược Dược sĩ CKI	Không	
13	Trần Thị Ái Lan	1401/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc, dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
14	Phan Thị Thu Ngân	1154/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc, dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ CKI	Không	
15	Phạm Thị Ngọc Diệp	1434/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
16	Trần Nguyễn Thùy Dung	0957/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc, dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
17	Hoàng Công Linh	1162/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc, dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
18	Bùi Anh Thư	1737/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
19	Đặng Ngọc Huyền Trang	2290/ CCHN-D- SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
20	Nguyễn Bảo Hương	0134/CCHN- D-SYT-ĐNA	Người chịu trách nhiệm chuyên môn của quầy thuốc; cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
21	Đặng Thị Minh Trinh	0540/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
22	Nguyễn Thuận Hữu	2680/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sỹ	Không	
23	Phạm Thị Thúy Hà	8933/CCHN- D-SYT- HCM	Xuất khẩu, nhập khẩu, bán lẻ dược	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sỹ	Không	
24	Phan Thị Tuyết	1392/CCHN- D-SYT-ĐNA	Người chịu trách nhiệm chuyên môn của quầy thuốc; tủ thuốc trạm y tế xã; cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
25	Ông Thị Xuân Cường	1564/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
26	Nguyễn Thị Thu Hương	3366/CCHN- D-SYT-ĐNA	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
27	Lê Nguyễn Anh Thư	1023/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc, bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
28	Trần Thị Hoa	2261/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
29	Trần Thị Thủy	3368/CCHN- D-SYT-ĐNA	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
30	Thái Thị Hiền	2294/CCHN- D-SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
31	Mai Văn Thỏa	004044/ĐNA -CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TK KSNK Điều dưỡng CKI	Không	
32	Trần Thị Tuyết Nhung	0005161/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ PHCN; Nội soi ống cứng can thiệp - Tiêm xơ búi trĩ; PT cắt trĩ kinh điển (phương pháp Milligan- Morgan hoặc Ferguson)	Không	
33	Lê Thị Yến Mỹ	003292/ĐNA -CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng CKI	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
34	Võ Thị Viên	2208/ CCHN-D- SYT-ĐNA	Bán lẻ thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
35	Bùi Tứ	008790/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTK Cận lâm sàng Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Siêu âm tổng quát, Tiêm khớp, Chứng nhận Siêu âm tim và mạch máu	Không	
36	Phan Thị Hoàng Oanh	0005193/TT H-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Chẩn đoán hình ảnh	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Cắt lớp vi tính tổng quát, Chứng nhận Siêu âm tim và mạch máu	Không	
37	Nguyễn Đình Tường	000032/QNG -GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Chứng chỉ Siêu âm thực hành; Chuyên khoa PHCN cơ bản	Từ 6h00 - 18h00 Thứ Bảy và 6h00 - 12h00 Chủ Nhật hàng tuần tại Phòng khám Đa khoa Trí Tâm	
38	Hoàng Hà Phương Thanh	003372/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y xét nghiệm	Không	
39	Nguyễn Xuân Tiên	003909/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y xét nghiệm	Không	
40	Nguyễn Thị Hoàng Anh	008248/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y xét nghiệm	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
41	Mạc Lê Phương Dung	005998/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y xét nghiệm	Không	
42	Đỗ Thị Kim Thảo	0005375/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y xét nghiệm	Không	
43	Nguyễn Văn Thông	006318/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y xét nghiệm	Không	
44	Đào Khánh Ly	000531/ĐNA -GPHN	Xét nghiệm y học	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y Xét nghiệm	Không	
45	Nguyễn Thị Mai	008984/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y CĐHA Chứng chỉ Điện cơ đồ	Không	
46	Hồ Duy Vinh	003908/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y CĐHA	Không	
47	Ngô Thị Thanh Hiếu	000343/ĐNA -GPHN	Hình ảnh y học	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y CĐHA	Không	
48	Nguyễn Thanh Hoàng	003532/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTK Khám bệnh Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
49	Hà Thị Mộng Thúy	0005112/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghề nghiệp các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng CKI Chứng chỉ Phục hồi chức năng	Không	
50	Lê Thị Thảo Uyên	009191/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Lão khoa cơ bản; Chuyên khoa PHCN cơ bản	Không	
51	Nguyễn Thị Giang	008714/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
52	Đặng Thị Thúy Ái	007794/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
53	Ngô Thị Thu Hà	0005419/ĐN A-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
54	Vũ Thị Thảo	007097/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
55	Hồ Thị Hà My	000226/ĐNA -GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
56	Nguyễn Văn Hiệu	000294/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TK CCDS Bác sĩ CKI Y học cổ truyền	Từ 17.30 đến 20.00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật tại Phòng chẩn trị Y học cổ truyền Thanh Phúc Đường	
57	Nguyễn Nguyễn Anh Khoa	006677/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Cao áp lâm sàng	Không	
58	Võ Thị Minh Thủy	004407/QNG -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, Vật lý trị liệu, Điện tâm đồ.	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ CKI Y học cổ truyền Chứng chỉ Cao áp lâm sàng	Không	
59	Trương Đức Thiện	006068/QNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
60	Nguyễn Thị Ngọc Hòa	008876/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Cao áp lâm sàng	Không	
61	Trần Gia Thảo	000598/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Y sĩ	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
62	Nguyễn Hoàng Sơn	009120/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL – PHCN Chứng chỉ Âm ngữ trị liệu	Không	
63	Trần Thị Thu Dung	0005575/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
64	Lê Thị Hòa	0005173/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
65	Đoàn Văn Công	003926/ĐNA -CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghị vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Y sĩ Y học cổ truyền Chứng chỉ Cao áp lâm sàng	Không	
66	Trần Thị Phương Thảo	0005576/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
67	Đinh Trọng Trình	006620/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTK Lão Bác sĩ CKI Y học cổ truyền	Không	
68	Trần Anh Sơn	009246/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sỹ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
69	Huỳnh Thị Thùy Nhưng	008722/QNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền CC Bác sĩ Lão khoa cơ bản	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
70	Nguyễn Xuân Long	000593/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ CKI Y học cổ truyền	Từ 17.30 đến 20.00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật tại Phòng chẩn trị Y học cổ truyền Đức Long Đường	
71	Nguyễn Duy Vũ	000427/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền; Chuyên khoa PHCN cơ bản	Không	
72	Nguyễn Thị Duyên	0005234/ĐN A-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng CKI Chứng chỉ Phục hồi chức năng	Không	
73	Phan Thị Bích Lôi	010041/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
74	Trần Thị Duy Ly	007012/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
75	Phan Thị Kim Oanh	0005512/ĐN A-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
76	Phạm Thị Khánh Tuyền	009661/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
77	Phạm Thị Nhưng	006964/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
78	Đoàn Thị Hoài Thu	0005704/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
79	Lê Đình Bảo	005364/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
80	Nguyễn Thị Kiều Trang	009039/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng nhận Phục hồi chức năng cơ bản	Không	
81	Nguyễn Thị Tuyết	0005482/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
82	Dương Thị Hoàng Anh	008564/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
			hồi chức năng	gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện			
83	Phạm Thị Phương Linh	0005276/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
84	Đoàn Thị Thu Vi	0005278/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
85	Nguyễn Phương Thảo	0005939/ĐN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TK Nội Nhi Bác sĩ CKI Y học cổ truyền Chứng chỉ Tiêm khớp	Không	
86	Lê Thanh Hội	009215/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTK Nội Nhi Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
87	Nguyễn Thị Mỹ Linh	009572/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ CKI Y học cổ truyền Chứng chỉ Âm ngữ trị liệu	Không	
88	Phạm Thị Trang	009000/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sỹ Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền CC Chuyên khoa Phục hồi chức năng cơ bản	Không	
89	Lê Thị Huyền Trang	000092/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền CC Phục hồi chức năng cơ bản	Không	
90	Phan Thị Thu Huyền	000775/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
91	Phan Như	000831/ĐNA	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-	Bác sĩ chuyên khoa Y học	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
	Quỳnh	-GPHN		17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	cổ truyền Chuyên khoa cơ bản Phục hồi chức năng		
92	Trần Thị Ngọc Thúy	000592/ĐNA-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
93	Nguyễn Thị Tường Vi	008616/ĐNA-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
94	Lưu Gia Hân	009578/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
95	Đặng Thị Trúc Sinh	008958/ĐNA-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
96	Nguyễn Lương Thùy Linh	009975/ĐN-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
97	Từ Thị Thùy Trang	009345/NA- CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Kỹ thuật tiêm Botulium Toxin A	Không	
98	Lê Thị Thu Nga	006032/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
99	Nguyễn Thị Mỹ	0005510/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghề nghiệp các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
100	Đặng Thị Ánh Nguyệt	004005/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
101	Trương Thị Bích Thủy	003914/ĐNA -CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghề nghiệp các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng nhận Phục hồi chức năng cơ bản	Không	
102	Vương Thị Kim Lâm	000482/ĐNA -CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghề nghiệp các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
103	Vũ Phương Thảo	044588/HC M-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
104	Trần Thị Thanh Nga	008563/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL – PHCN Chứng chỉ Hoạt động trị liệu	Không	
105	Trần Công Quý	000192/QNA -GPHN	Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
106	Đặng Thị Thanh Tâm	0005625/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Từ 12h00 - 13h00 và 17h30 - 21h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 và từ 8h00 - 21h00 Thứ Bảy, Chủ Nhật hàng tuần tại Cơ sở VLTL-PHCN Tâm Thủy Care & Rehab	
107	Hồ Thị Cẩm Linh	0005887/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
108	Phan Nguyên Huy	003927/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TK Nội Tổng hợp Bác sĩ CKI Y học cổ truyền; Kỹ thuật tiêm Botulium Toxin A	Từ 17h30 - 21h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 và từ 8h00 - 21h00 Thứ Bảy,	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
						Chủ Nhật hàng tuần tại Phòng Khám Tâm An Clinic	
109	Nguyễn Đức Thiện	008765/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sĩ Bác sĩ Y học cổ truyền Chứng chỉ Nội thần kinh Kỹ thuật tiêm Botulium Toxin A	Không	
110	Trần Thị Yên	008970/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ CKI Y học cổ truyền	Không	
111	Trương Văn Hà	000210/QNA-GPHN	Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
112	Huỳnh Thị Kiều Trinh	009523/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ CKI Y học cổ truyền	Không	
113	Nguyễn Thị Thu Huyền	009568/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ CKI Y học cổ truyền Chứng chỉ Hồi sức - Cấp cứu - Chống độc cơ bản	Không	
114	Nguyễn Thị Uyên	000624/ĐNA-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ	Không	
115	Phan Kim Tuyến	001045/ĐNA-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
116	Nguyễn Duy Hoàng	000596/ĐNA-GPHN	Y khoa	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời	Bác sĩ	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
	Linh			gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện			
117	Trần Thị Nhu	000786/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền Chuyên khoa cơ bản Phục hồi chức năng	Không	
118	Lê Thị Hiền	003702/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Phục hồi chức năng	Không	
119	Nguyễn Thị Thu Hà	000694/HD- CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
120	Dương Thị Phuong	008994/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
121	Đỗ Thị Như Quỳnh	007063/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Kỹ thuật tiêm Botulium Toxin A	Không	
122	Phạm Thị Ái Nhi	005971/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Phục hồi chức năng	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
123	Võ Phạm Luy Na	001012/ĐNA -GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
124	Nguyễn Thùy Trinh	006089/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
125	Đặng Thị Lê Na	0005193/ĐN A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
126	Đặng Ngọc Tuấn	007095/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Cao áp lâm sàng	Không	
127	Nguyễn Cẩm Linh	009951/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Cao áp lâm sàng, Chứng nhận Phục hồi chức năng cơ bản	Không	
128	Trương Thị Thanh Trúc	006206/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
129	Phạm Thị Hong Kim	002895/ĐNA -CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
130	Nguyễn Thị Nữ	000580/ĐNA -GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
131	Sử Thị Đông Phuong	008747/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
132	Đặng Thảo Nhi	008663/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
133	Lý Lệ Triều An	009453/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
134	Cái Huỳnh Ngọc Diễm	000339/LĐ- GPHN	Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y PHCN	Không	
135	Hà Thị Nhưng	0005617/ĐN A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
136	Tăng Hiệp Hoàng Gia Hân	007544/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
				phân công của lãnh đạo Bệnh viện			
137	Nguyễn Thị Hiền	005399/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
138	Lê Văn Nhân	000222/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	TK Ngoại phụ Bác sĩ CKI Y học cổ truyền Chứng chỉ Nội soi trực tràng ống mềm	Từ 17.30 đến 20.00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật tại Phòng chẩn trị Y học cổ truyền Bác sĩ Lê Văn Nhân	
139	Trần Thị Ngọc Lanh	006010/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTK Ngoại phụ Bác sĩ CKI Y học cổ truyền	Từ 17.30 đến 20.00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật tại Phòng chẩn trị Y học cổ truyền BSCKI Trần Thị Ngọc Lanh	
140	Hoàng Việt Dũng	005987/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTK Ngoại phụ Bác sĩ CKI Y học cổ truyền Chứng chỉ Điều trị Rối loạn tâm thần sau TBMMN, điều trị rối loạn giấc ngủ	Từ 17.30 đến 20.00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ nhật tại Phòng khám Y học cổ truyền - BS CKI Hoàng Việt Dũng	
141	Huỳnh Hương Giang	009190/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ CKI Y học cổ truyền	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
142	Đào Đức Trung	009927/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ Nội soi chẩn đoán, can thiệp	Không	
143	Nguyễn Thị Thùy Trang	010066/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Nội Chứng chỉ Da liễu cơ bản, Điện tâm đồ; KBCB cơ xương khớp; Siêu âm khớp; Kỹ thuật tiêm khớp – Tiêm mô quanh gân, Nội soi ống cứng can thiệp - Tiêm xơ búi trĩ	Không	
144	Phạm Trọng Kính	009591/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ CKI Y học cổ truyền	Từ 17h30 - 20h00 các ngày từ thứ 2 đến Chủ Nhật hàng tuần tại Phòng khám Y học cổ truyền BS Kính	
145	Đặng Khánh Nguyên	009547/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ CKI Y học cổ truyền	Không	
146	Đinh Tấn Khoa	009565/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ CKI Y học cổ truyền Chứng chỉ Cao áp lâm sàng	Không	
147	Nguyễn Tấn Phước	000071/QNG -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng, Siêu âm tổng quát	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
148	Nguyễn Duy Khánh	000618/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Siêu âm tổng quát	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ CKI Y học cổ truyền	Không	
149	Hoàng Nguyễn Quốc Cường	009991/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại CC Phẫu thuật khâu treo và triệt mạch trĩ (THD) và phẫu thuật cắt trĩ kinh điển (phương pháp Milligan- Morgan hoặc Ferguson); Nội soi ống cứng can thIỆp - Tiêm xơ búi trĩ; Chuyên khoa PHCN cơ bản	Không	
150	Bùi Thị Minh Khuê	000359/ĐNA -GPHN	Y khoa	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Y khoa	Không	
151	Phan Thị Thu Trâm	003684/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Thứ 3,4,5), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sĩ Bác sĩ chuyên khoa Gây mê hồi sức	Sáng từ 7.00- 11.30, chiều từ 13.30-17.00 Thứ Sáu hàng tuần, thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo tại Bệnh viện C Đà Nẵng	
152	Phạm Anh Vũ	000166/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
153	Nguyễn Thị My Tính	009232/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền; Âm ngữ trị liệu	Không	
154	Đông Thị Mỹ Quyên	010024/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền Chứng chỉ đo và đọc thính lực	Không	
155	Nguyễn Trúc Phương	006412/HC M-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
156	Nguyễn Thị La Đan	009259/QNA -CCHN 263/QĐ-SYT ngày 03/4/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
157	Hà Hải My	006070/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
158	Nguyễn Hiền Minh	008839/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Phục hồi chức năng Chứng chỉ Điều dưỡng nội sơ tiêu hóa	Không	
159	Văn Thị Khánh Hằng	007058/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Phục hồi chức năng	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
160	Dương Tố Trần	009355/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Phục hồi chức năng	Không	
161	Đặng Thị Ngọc Quyên	009932/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
162	Trần Thanh Ly	0005921/ĐN A-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
163	Hoàng Ngọc Tuấn	008906/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
164	Phạm Thị Hong Cúc	007571/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
165	Nguyễn Thị Diệu Hoa	004695/ ĐNA-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
166	Mạc Thị Bích Chi	0005517/ĐNA A-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 về tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
167	Nguyễn Hữu Đức	001141/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
168	Lê Thị Minh Sang	005196/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
169	Huỳnh Khánh Linh	000117/ĐNA -GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
170	Mai Thị Bé Nhỏ	000118/ĐNA -GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
171	Lưu Thị Oanh Nhi	009743/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng nhận Phục hồi chức năng cơ bản	Không	
172	Hồ Ngọc Ánh	009908/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Chứng chỉ Phẫu thuật cắt trĩ kinh điển (phương pháp Milligan- Morgan hoặc Ferguson)	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
173	Đỗ Thị Nghĩa	004207/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
174	Lê Thị Thu	003853/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
175	Bùi Quang Trung	009855/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
176	Trần Thị Dịu	001829/QNA -CCHN	Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
177	Nguyễn Thị Lân	008225/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
178	Lê Thạch Trung Toàn	000196/QNA -GPHN	Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
179	Hoàng Thị Thảo Nhi	008370/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
180	Nguyễn Thị Thùy Dung	008273/ĐNA -CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu – phục hồi chức năng Chứng chỉ Cao áp lâm sàng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL – PHCN	Không	
181	Phan Lê Hồng Uyên	0005810/ĐNA A-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
182	Trần Thanh Long	000193/ĐNA -GPHN	Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
183	Lê Sỹ Hùng	008777/ĐNA -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	PTP Tổ chức - Hành chính Y sĩ YHCT	Không	
184	Võ Thị Lài	1402/CCHN- D-SYT-ĐNA	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược quây thuốc; tủ thuốc trạm y tế xã; cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
185	Nguyễn Thị Hồng Thái	0358/ĐNA- CCHND	Cơ sở bán lẻ thuốc chuyên bán thuốc đông y, thuốc từ dược liệu	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
186	Nguyễn Thùy Linh	001298/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
187	Đoàn Phạm Linh Đan	000800/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
188	Nguyễn Thị Phương Thảo	041212/HC M-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
189	Bùi Thị Hồng Liên	000648/ĐNA -CCHN 573/QĐ-SYT ngày 26/9/2016	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.00, chiều từ 13.30- 16.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền, Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng	Từ 11h30 đến 13h00 và từ 17h00 đến 20h00, từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần tại Phòng Chẩn trị YHCT Xuân Phước	
190	Huỳnh Lê Phương Thảo	009206/QNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
191	Phạm Minh Nghĩa	000064/ĐNA -GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
192	Phan Ái Vy	006359/ĐNA -CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30- 17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
193	Nguyễn Hữu Nhật	000157/QNG -GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Nội khoa	Không	
194	Lê Thị Ngọc Hiền	001505/ĐNA -GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
195	Phan Văn Tín	002890/NA- CCHN	Khám và chữa bệnh Ngoại khoa thông thường	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ CKI Ngoại khoa Chứng chỉ Gây mê hồi sức Chứng chỉ Phẫu thuật Điều trị bệnh trĩ	Từ 17h30 - 21h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 và từ 7h30 - 21h00 Thứ Bảy, Chủ Nhật hàng tuần tại Phòng khám Tín Hạ	
196	Lê Nhật Vũ	001758/ĐNA -GPHN	Hình ảnh y học	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y CĐHA CC Điện cơ đồ	Không	
197	Lê Văn Hữu Đường	001803/ ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	
198	Nguyễn Thị Thu Trang	001918/CT- CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
199	Nguyễn Thanh Quang	2539/CCHN-D-SYT-QNA	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của quầy thuốc	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Dược sĩ	Không	
200	Đỗ Quý Thùy Dương	002050/ĐNA-GPHN	Y khoa	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Y khoa	Không	
201	Nguyễn Hoàng Yến	012250/HC M-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
202	Nguyễn Thị Thảo Hạnh	009491/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ Y khoa CC Siêu âm tổng quát, Siêu âm tim, Nội soi tiêu hóa cơ bản	Không	
203	Mai Nguyễn Thị Thi	002123/ĐL-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Thạc sĩ Bác sĩ Y học cổ truyền	Không	
204	Huỳnh Thị Hồng Nhung	058279/HC M-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y PHCN	Không	
205	Lê Thị Nương	041987/HC M-CCHN	Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	

TT	Họ và tên	Số CCHN/ GPHN	Phạm vi hành nghề	TGĐKHN tại CS KBCB	Vị trí chuyên môn	TGĐKHN tại CSKCB khác (nếu có)	Ghi chú
206	Dương Tiến Công	000082/GL-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền CC Phục hồi chức năng cơ bản	Không	
207	Nguyễn Văn Quốc Dũng	007554/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y VLTL - PHCN	Không	
208	Nguyễn Đức Đạt	002245/ĐNA-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	
209	Phan Thị Hạnh Nguyên	002321/ĐNA-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Bác sĩ chuyên khoa Y học cổ truyền	Không	Đăng ký mới
210	Trần Thị Thu Hà	001904/ĐNA-GPHN	Phục hồi chức năng	Sáng từ 7.00-11.30, chiều từ 13.30-17.00 (Từ thứ 2 đến thứ 6), thời gian trực và làm ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo Bệnh viện	Kỹ thuật y Phục hồi chức năng	Không	Đăng ký mới

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 9 năm 2026

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Ánh